

Số: 13/2022/QĐCN-HGT

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MÊ LINH, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ các điều 55 và điều 58 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Ng V D và chị Ng Th T;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 10/11/2021 về việc yêu cầu ly hôn của anh Ng V D
- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04/01/2021 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên đương sự tham gia hòa giải sau đây:

+ Anh Ng V D, sinh năm: 1980

+ Chị Ng Th T, sinh năm: 1984

Cùng địa chỉ: Thôn V L, xã T Đ, huyện M L, TP. H N.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên theo gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04/01/2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04/01/2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Ng V D và chị Ng Th T.

- *Về con chung*: Anh D và chị Tuyết xác định có 02 con chung với nhau là Ng D Kh, sinh ngày 19/01/2006 và Ng Ng Ph A, sinh ngày 17/9/2007. Hai bên thỏa thuận:

Giao cả hai con chung là Ng D Kh, sinh ngày 19/01/2006 và Ng Ng Ph A, sinh ngày 17/9/2007 cho chị T được trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến khi con chung đến tuổi thành niên, đủ 18 tuổi (*nếu không có sự thay đổi nào khác*).

Anh D có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi các con chung cho chị T mỗi tháng 3.000.000 đồng (*cấp dưỡng cho cháu Kh và cháu Ph A mỗi cháu 1.500.000 đồng/ tháng*); thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 01/2022 cho đến khi các con chung đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi); hình thức đóng góp mỗi tháng một lần. Sau khi ly hôn anh D có quyền qua lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung*: Anh D và chị T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải ;
- VKSND huyện Mê Linh;
- Chi cục THADS huyện Mê Linh;
- UBND xã T Đ, huyện M L, TP. H N (*để làm thủ tục ghi vào sổ hộ tịch*);
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Lê Việt Phương